

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng
trong hoạt động của Sở Công Thương Khánh Hòa**

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 20/01/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 21/07/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng trong hoạt động của Sở Công Thương Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

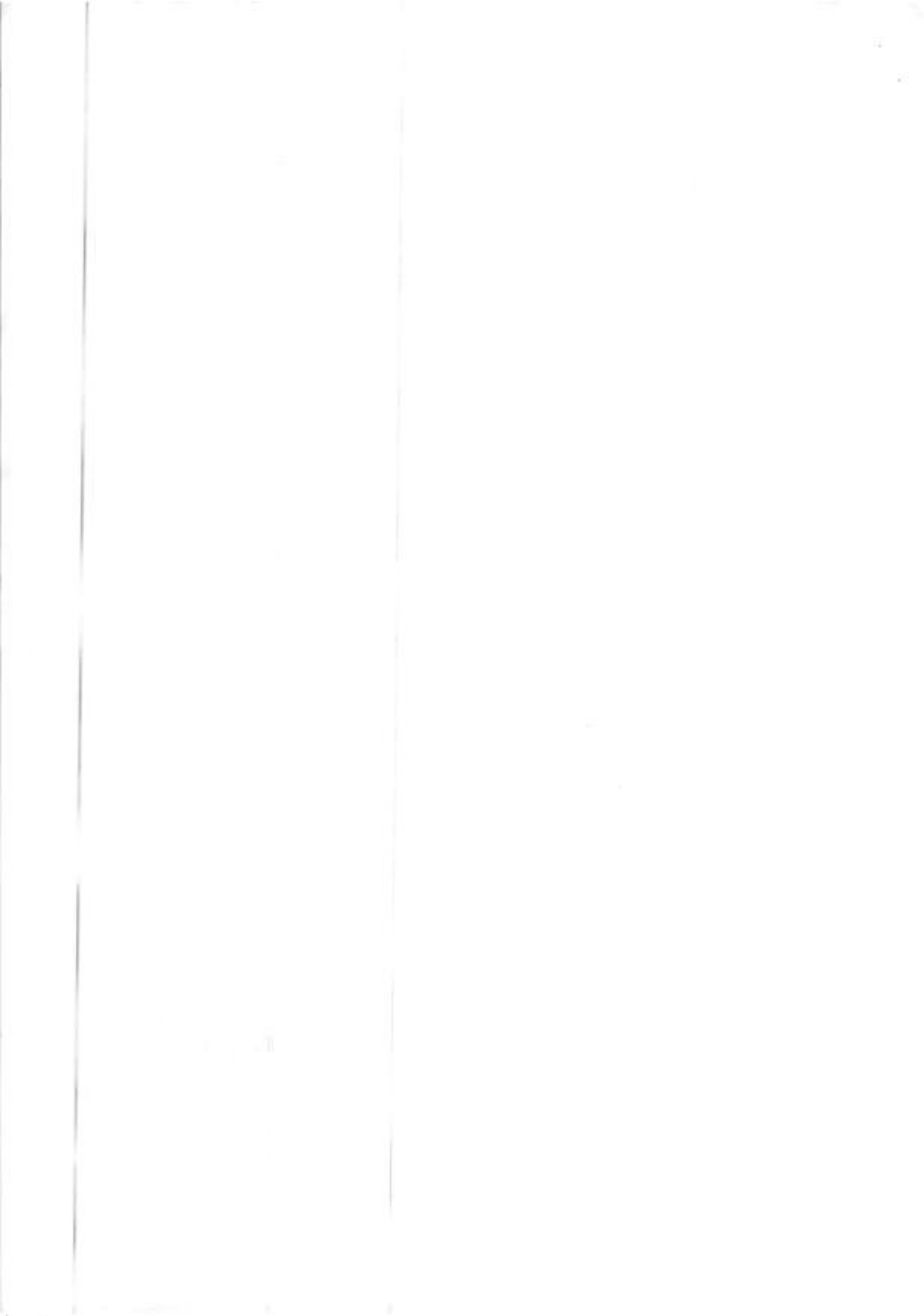
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Minh



QUY ĐỊNH

Quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng trong hoạt động của Sở Công Thương Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 129 /QĐ-SCT ngày 25 tháng 10 năm 2017
của Sở Công Thương)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng trong hoạt động của Sở Công Thương Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Công Thương Khánh Hòa, Thanh tra Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Công Thương Khánh Hòa;

2. Công chức, viên chức đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chứng thư số: là một dạng chứng thư điện tử do Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ cấp;

2. Chứng thư số cơ quan: là chứng thư số được cấp cho các cơ quan tại Khoản 1, Điều 2;

3. Chứng thư số cá nhân: là chứng thư số được cấp cho các đối tượng tại Khoản 2, Điều 2;

4. Chữ ký số: là một dạng chữ ký điện tử được tạo ra bằng sự biến đổi một thông điệp dữ liệu sử dụng hệ thống mật mã không đối xứng;

5. Ký số: là việc đưa khóa bí mật vào một chương trình phần mềm để tự động tạo và gắn chữ ký số vào thông điệp dữ liệu;

6. Khóa bí mật: là một khóa trong cặp khóa thuộc hệ thống mật mã không đối xứng, được dùng để tạo chữ ký số;

7. Thiết bị lưu khóa bí mật: là thiết bị vật lý chứa chứng thư số và khóa bí mật của thuê bao.

Chương II

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CHỨNG THƯ SỐ

Điều 4. Nguyên tắc chung

Việc cấp, gia hạn, thu hồi chứng thư số; thay đổi thông tin người quản lý chứng thư số; quản lý hoặc khôi phục thiết bị lưu khóa bí mật đều được thực hiện theo Quy định quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa (ban hành kèm theo Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 21/07/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa).

Điều 5. Quản lý, sử dụng chứng thư số cơ quan

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu tại Khoản 1, Điều 2 trực tiếp quản lý, sử dụng hoặc giao trách nhiệm quản lý, sử dụng chứng thư số cơ quan cho công chức, viên chức do mình quản lý trực tiếp và phải được thể hiện bằng văn bản. Người được giao trách nhiệm quản lý, sử dụng chứng thư số cơ quan, đơn vị phải tuân thủ các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng.

2. Chứng thư số cơ quan được sử dụng trong các trường hợp:

- a) Ký số trên văn bản điện tử do cơ quan phát hành;
- b) Ký số trên văn bản điện tử tương ứng với việc sử dụng dấu treo hoặc dấu văn bản đến trên văn bản giấy;
- c) Kê khai thuế điện tử;
- d) Kê khai bảo hiểm điện tử;
- e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức.

Điều 6. Quản lý, sử dụng chứng thư số cá nhân

1. Các đối tượng thuộc Khoản 2, Điều 2 trực tiếp quản lý, sử dụng chứng thư số cá nhân của mình, không được giao cho người khác sử dụng.

2. Chứng thư số cá nhân được sử dụng trong các trường hợp:

- a) Ký số trên văn bản điện tử mà cá nhân là người có thẩm quyền ký văn bản;
- b) Ký số trên văn bản điện tử mà cá nhân là người được phép ký thay, ký thừa lệnh, ký ủy quyền theo quyết định của người có thẩm quyền ký văn bản;
- c) Ký số trên văn bản điện tử để xác nhận sự chấp thuận, đồng ý hoặc cam kết chịu trách nhiệm của cá nhân đối với nội dung văn bản;

Chương III

ỨNG DỤNG CHỮ KÝ SỐ TRÊN VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Điều 7. Giá trị pháp lý của chữ ký số trên văn bản điện tử

Trong hoạt động quản lý, điều hành của Sở Công Thương Khánh Hòa, giá trị pháp lý của chữ ký số được hiểu như sau:

1. Chữ ký số cá nhân trên văn bản điện tử có giá trị pháp lý ngang với chữ ký tay trên văn bản giấy;
2. Chữ ký số cơ quan trên văn bản điện tử có giá trị pháp lý ngang với con dấu của cơ quan trên văn bản giấy;
3. Văn bản điện tử được ký số bởi chữ ký số cá nhân của người có thẩm quyền và chữ ký số cơ quan có giá trị pháp lý ngang với chữ ký tay của người có thẩm quyền và con dấu cơ quan;
4. Văn bản điện tử được ký số bởi chữ ký số còn hiệu lực không cần cơ chế giáp lai để đảm bảo tính toàn vẹn;
5. Văn bản điện tử được ký số bởi chữ ký số còn hiệu lực và có tài liệu đi kèm nằm trong cùng một tệp thì không cần cơ chế bổ sung để đảm bảo tài liệu đi kèm là phần không thể tách rời của nội dung văn bản điện tử; nếu tài liệu đi kèm không nằm trong cùng một tệp với văn bản điện tử thì tệp tài liệu đi kèm phải được ký số bởi chữ ký số cơ quan để tương ứng với trường hợp sử dụng dấu treo trên văn bản giấy;
6. Văn bản điện tử nhận từ cơ quan, tổ chức khác được ký số bởi chữ ký số cơ quan tương ứng với trường hợp sử dụng dấu văn bản đến trên văn bản giấy.

Điều 8. Tạo lập chữ ký số trên văn bản điện tử

Thông tin hiển thị của chữ ký số, tiêu chuẩn thiết lập hình ảnh đại diện chữ ký số và vị trí đặt chữ ký số trên văn bản điện tử thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Quy định về tạo lập và cập nhật văn bản, tài liệu, hồ sơ điện tử trong các hệ thống thông tin dùng chung tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 17/05/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Điều 9. Ứng dụng chữ ký số trong phát hành văn bản điện tử

Văn bản điện tử trao đổi qua môi trường mạng giữa các cơ quan nêu tại Khoản 1 Điều 2 với nhau và với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh phải có hình thức phát hành như sau:

1. Văn bản điện tử phải có đồng thời chữ ký số cá nhân của người có thẩm quyền ký và chữ ký số cơ quan.

2. Trường hợp người có thẩm quyền ký chưa được cấp chứng thư số cá nhân: số hóa văn bản giấy (sau khi ký tay, đóng dấu) thành văn bản điện tử và ký số chữ ký số cơ quan lên văn bản điện tử.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm công chức chuyên trách công nghệ thông tin

1. Cài đặt, cập nhật phiên bản mới cho phần mềm ký số, hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình sử dụng chứng thư số chuyên dùng cho các tổ chức, cá nhân được cấp chứng thư số tại Điều 2 Quy định này.

2. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho máy tính cài đặt phần mềm ký số.

3. Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn liên quan đến việc quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong các cơ quan nhà nước do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

Điều 11. Trách nhiệm Văn phòng Sở

Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Quy định này, hỗ trợ và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tại Điều 2 Quy định này thực hiện đúng trách nhiệm của mình theo Quy định quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa được ban hành kèm theo Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 21/07/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Minh